

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số: 75/2021/HSST

Ngày 21/6/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Đức và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quốc Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/HSST ngày 28 tháng 5 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Q - sinh ngày 03/3/1982 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn 01, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Đoàn Xuân N (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị T; có 02 con; con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2019. Tiền sự: không; Tiền án: Không.

Nhân thân: Tháng 3/2002 đến tháng 01/2004 tham gia quân đội.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/4/2021 đến ngày 09/4/2021 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/4/2021, bị cáo (Q) đi xe ôm đến khu vực ngõ 2, đường Hoàng Công Chất thuộc tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình gặp và mua của một người nam giới không biết tên, tuổi và địa chỉ 01 gói ma túy gói bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng, bị cáo cất vào túi quần bên trái bị cáo đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 15 giờ cùng ngày khi bị cáo đi đến khu vực đường Phan Bá Vành tổ 18, phường Kỳ Bá, thành phố

Thái Bình thì bị tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Bình kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn T và ông Trần Đức L , bị cáo đã tự giác lấy gói ma túy từ túi quần bên trái bị cáo đang mặc giao nộp cho tổ công tác công an thành phố Thái Bình, kiểm tra gói giấy trắng có dòng kẻ bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, bị cáo khai đó là ma túy, loại Heroine, bị cáo mua để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã niêm phong vào một phong bì dán kín, trên mép dán có chữ ký của bị cáo và những người chứng kiến. Tại trụ sở Công an phường Kỳ Bá , thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác đã kiểm tra người bị cáo không thu giữ gì. Cơ quan Công an thành phố Thái Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và quản lý, niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 110 /KLGDMT- PC09 ngày 07/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Vật chứng quản lý của Trần Q gửi giám định là ma túy, loại Heroine (hêrôin) có khối lượng 0,1560gam.

Tại cáo trạng số 76/CT-VKSTP ngày 27 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo.

Bị cáo Q thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không trình bày lời bào chữa tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ quy định của pháp luật và hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến ông Nguyễn Văn T và ông Trần Đức L, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì

vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau: Khoảng 15 giờ, ngày 06/4/2021 tại khu đường Phan Bá Vành, tổ 18, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an thành phố Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Q tàng trữ trái phép trong người 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1560 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ chất ma túy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, mục đích sử dụng cho bản thân, loại ma túy, khối lượng ma túy tương ứng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)....

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã có thời gian tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm xã hội chung. Bị cáo có nhân thân tốt đã tham gia quân đội nên xét giảm một phần hình phạt theo quy định để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người bán ma túy.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Q 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/4/2021. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

4. Về án phí : Buộc bị cáo Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/6/2021.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh